TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 197/2023/HSST
Ngày: 08-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:* Bà Hà Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Võ Văn Dương

2/ Ông Nguyễn Ngọc Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Lê Văn Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2023/HSST, ngày 19 tháng 5 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 196/2023/QĐXXST-HS ngày 23/8/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lưu Thị Anh T, sinh năm 1978, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 09, ấp 2, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Lưu Văn H (đã chết) và bà Trần Thị U (đã chết); Anh chị em ruột có 04 người kể cả bị cáo; Bị cáo có chồng tên Phạm Vân A (đã chết), và có 02 con (lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất 2011).

Tiền án: không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2022 đến ngày 04/01/2023, thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: 1/ Ông Nguyễn Đăng H, sinh năm: 2003; Địa chỉ: Ấp 1, xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ Ông Nguyễn Kim V, sinh năm: 1955; Địa chỉ: Tổ 09, ấp 02, xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Thị Anh T bán vé số thuê tại nhà (thuộc ấp 2, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh); do khi hết dịch Covid 19, bắt đầu từ khoảng tháng 3-4/2022, do hoàn cảnh gia đình quá khó khăn, cần tiền chi tiêu cho gia đình và nuôi 02 con đang đi học nên T lợi dụng việc bán vé số để mua bán số đề, cụ thể ngày 26/12/2022, T đã mua bán số đề theo kết quả xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Tháp và Cà Mau với các hình thức sau:

T bán số đề qua tin nhắn điện thoại bao gồm: T sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia có số thuê bao 0337668359 mua bán số đề với Trần Văn Q sử dụng số thuê bao 0763787359 với tổng số tiền trên phơi đề là 3.812.000 đồng. Đến 14 giờ 33 phút, T nhắn lại toàn bộ tin nhắn trên và cuối tin nhắn có từ "OK" để xác nhận là đã mua bán số đề với Q. T sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia có số thuê bao 0337668359 mua bán số đề với Võ Văn M sử dụng số thuê bao 0779583869 với tổng số tiền trên phơi đề là 1.831.000 đồng. Đến 15 giờ 06 phút, T nhắn lại toàn bộ tin nhắn trên và cuối tin nhắn có từ "OK" để xác nhận là đã mua bán số đề với M. Ngoài ra còn bán cho Đỗ Mai Lam T qua tin nhắn điện thoại là 501.000 đồng.

Thư bán trực tiếp tại nhà của T bao gồm: Bà Võ Thị L với tổng số tiền trên phơi đề là 408.000 đồng; Trần Thị M với tổng số tiền trên phơi đề là 696.000 đồng.

Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, T đang ở nhà để tổng hợp phơi đề thì bị Công an huyện Củ Chi phát hiện, bắt quả tang.

Tổng số tiền phơi đề mà Lưu Thị Anh T bán cho các đối tượng Trần Văn Q, Võ Văn M, Trần Thị M và Võ Thị L, Đỗ Mai Lam T trước thời điểm bị bắt quả tang là 7.248.000 đồng. Tuy nhiên, T chưa lấy số tiền này, bán thiếu và sáng ngày hôm sau mới tính tiền.

Ngoài ra, Lưu Thị Anh T còn mua bán số đề với một số đối tượng khác chưa rõ lai lịch qua tin nhắn trên điện thoại di động và trực tiếp tại nhà của T trước khi bị bắt quả tang với số tiền 818.000 đồng (T bán thiếu và chưa lấy số tiền này). Tổng số tiền thể hiện trên các phơi đề ghi trực tiếp và phơi đề qua tin nhắn điện thoại di động, theo kết quả xổ số của công ty xổ số kiến thiết TP. Hồ Chí Minh, Đồng Tháp và Cà Mau ngày 26/12/2022, là: 8.066.000 đồng.

Bị cáo thừa nhận thu lợi bất chính được số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) từ tháng 3-4/2022 đến ngày bị bắt. Tuy nhiên, bị cáo cũng đã sử dụng số tiền này để chi tiêu gia đình hết.

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR, số Imei: 352883111025576 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 357785069930340 (T sử dụng để mua bán số đề);

- 02 phơi đề ngày 26/12/2022; 01 viết bút bi mực xanh, 01 viết bút đi mực đỏ, 01 máy tính có ghi chữ DS-98VS, 12 Digit Dnal Power;

- Tiền NHNNVN: 5.690.000 đồng;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 số Imei: 356646101862092, Q sử dụng mua bán số đề với T ngày 26/12/2022;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số seri 353115111097928, M sử dụng mua bán số đề với T ngày 26/12/2022.

Tại phiên toà, người làm chứng ông Nguyễn Kim V khai: Ông là người địa phương, gần nhà bà T. Khoảng 15 giờ 30 ngày 26/12/2022, ông có nghe nhà bà T có nhiều người tụ tập, ông đến xem thì ông có chứng kiến sự việc là công an bắt quả tang bà T phạm tội về hành vi ghi số đề. Có thấy công an lập biên bản thu giữ vật chứng, thu giữ phơi đề và bắt bà T. Bà T khai hoàn cảnh gia đình bà khó khăn là đúng, cũng mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bà T về nuôi 02 con đang tuổi đi học.

Tại bản cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 12/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử bị cáo Lưu Thị Anh T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quá trình tố tụng, và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn (cha mẹ và chồng đã chết), là lao động chính phải nuôi 02 con ăn học nên đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Lưu Thị Anh T từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

* Đề nghị không xử phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* Đề nghị buộc bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính có được do bị cáo bán số đề từ đầu năm 2022 đến lúc bắt là quả tang là 5.000.000đ (năm triệu đồng), như bị cáo đã thừa nhận tại phiên toà.

* Về xử lý vật chứng:

- Tiếp tục lưu hồ sơ: 02 phơi đề ngày 26/12/2022.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 viết bút bi mực xanh, 01 viết bút đi mực đỏ;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Seri 1: 357785069930340, 01 máy tính có ghi chữ DS-98VS, 12 Digit Dnal Power; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 số Imei: 3566466101862092, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số seri 1: 353115111097928.

- Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR, số Imei: 352883111025576 và số tiền NHNNVN là 5.690.000 đồng, do không liên quan hành vi phạm tội.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Hoàn cảnh kinh tế bị cáo quá khó khăn, cha mẹ ruột và chồng bị cáo đã chết, bị cáo là lao động chính, phải chăm sóc và nuôi

dưỡng 02 con còn nhỏ đang đi học nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án.

Ngày 26/12/2022, bị cáo đã mua bán số đề theo kết quả xổ số kiến thiết Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Tháp và Cà Mau bằng hình hình thức qua tin nhắn điện thoại với Trần Văn Q với số tiền là 3.812.000 đồng, Võ Văn M với số tiền là 1.831.000 đồng và Đỗ Mai Lam T với số tiền là 501.000 đồng. Đồng thời bị cáo mua bán số đề trực tiếp tại nhà của bị cáo cho Võ Thị L với tổng số tiền là 408.000 đồng, Trần Thị M với số tiền là 696.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn mua bán số đề với một số đối tượng khác chưa rõ lai lịch qua tin nhắn trên điện thoại di động và trực tiếp tại nhà với số tiền 818.000 đồng. Tổng số tiền thể hiện trên các phơi đề ghi trực tiếp và phơi đề qua tin nhắn điện thoại di động, theo kết quả xổ số của công ty xổ số kiến thiết TP. Hồ Chí Minh, Đồng Tháp và Cà Mau ngày 26/12/2022, là: 8.066.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, bị cáo đang ở nhà để tổng hợp phơi đề thì bị Công an huyện Củ Chi phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo là người đã thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc (mua bán số đề) trái phép dưới bất cứ hình thức nào được thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, mà vẫn thực hiện hành vi với tổng số tiền đánh bạc là 8.066.000 đồng thì bị bắt quả tang như cáo trạng đã truy tố. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội

Mặc dù số tiền bị cáo tham gia đánh bạc không lớn nhưng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý xã hội của nhà nước, xâm phạm đến nếp sống văn minh trong cộng đồng dân cư và là nguyên nhân làm phát sinh các loại

tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt phù hợp đối với bị cáo mới để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội và để bảo đảm đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt tương xứng.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo; có cha mẹ ruột và chồng đã chết, là lao động chính của gia đình đang phải trực tiếp nuôi 02 con trong độ tuổi đi học. Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù và quyết định áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định cũng đủ phát huy tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội; đồng thời cũng thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Việt Nam, giúp bị cáo sữa chữa sai lầm, trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao động chính, phải nuôi 02 con còn nhỏ; Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tiếp tục lưu hồ sơ đối với 02 phơi đề ngày 26/12/2022.

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Seri 1: 357785069930340, 01 máy tính có ghi chữ DS-98VS, 12 Digit Dnal Power; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 số Imei: 3566466101862092, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số seri 1: 353115111097928; là công cụ phương tiện thực hiện hành vi phạm tội; xét thấy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp.

- Đối với: 01 viết bút bi mực xanh, 01 viết bút đi mực đỏ; cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR, số Imei:

352883111025576 và tiền NHNNVN: 5.690.000 đồng thu giữ của bị cáo, do không liên quan hành vi phạm tội nên xét thấy cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] Đối với hành vi của Trần Văn Q, Võ Văn M, Trần Thị M, Đỗ Mai Lam T và Võ Thị L có hành vi đánh bạc nhưng chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự; Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an xã Phạm Văn Cội xử lý theo thẩm quyền; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Đối với một số đối tượng (chưa rõ lai lịch) mua bán số đề với bị cáo Lưu Thị Anh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[8] Xét cần buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Lưu Thị Anh T phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 1 khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lưu Thị Anh T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/9/2023).

Giao bị cáo Bảo cho Ủy ban nhân dân xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nơi bị cáo Thư cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo T thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo T cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Buộc bị cáo Lưu Thị Anh T nộp vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Thi hành ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tiếp tục lưu hồ sơ 02 phơi đề ngày 26/12/2022.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia đã qua sử dụng, số Seri 1: 357785069930340, 01 máy tính có ghi chữ DS-98VS; 12 Digit Dnal Power Calculator; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 đã qua sử dụng, số Imei: 3566466101862092, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, số seri 1: 353115111097928.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 viết bút bi mực xanh, 01 viết bút đi mực đỏ.

- Trả lại bị cáo T: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR đã qua sử dụng, số Imei: 352883111025576.

Các vật chứng nêu trên được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 100/PNK ngày 09/5/2023 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi.

- Trả lại bị cáo T số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam là 5.690.000đ (năm triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng); theo lệnh nhập kho vật chứng số 267/LNK-CSĐT-CSHS ngày 17/02/2023 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi và Phiếu thu số 04 ngày 17/02/2023 của Công an huyện Củ Chi; (Bút lục 91-92 và 115).

[4] Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo; bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[6] Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo T tại phiên tòa.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Phòng PC 27;
- Các bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Xuân Lan

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Củ Chi, ngày 02 tháng 8 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi ….. giờ …. ngày 02 tháng 8 năm 2019

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Thanh Thà

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Vĩnh Lộc

2. Bà Nguyễn Thị Nhiện

Tiến hành nghị án vụ án hình sự thụ lý số 108/2019/HSST ngày 26/6/2019 về vụ án "Buôn bán hàng cấm" đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Quang Vinh, sinh ngày 14/3/1999; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Sóc 5, xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Đăng Quang và bà Lê Thị Cẩm Hồng; Bị cáo chưa có vợ, con; Anh chị em ruột có 02 người kể cả bị cáo; Tiền án: không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, bị bắt tạm giam ngày 17/7/2019, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Đào Châu Phong, sinh ngày 13/9/1998; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Cây Trôm, xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con bà Đào Thị Hoàng Tiên, Cha: Không xác định; Bị cáo có vợ Trương Thị Hồng Yến, sinh năm 2000 và có 01 con tên Đào Anh Khôi, sinh năm 2018; Tiền án: không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú, bị bắt tạm giam ngày 17/7/2019, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Hội đồng xét xử đã thống nhất quyết định:

I. Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 190; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 và

Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Áp dụng Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

II. Về nội dung:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Vinh và bị cáo Đào Châu Phong phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Vinh 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2019.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đào Châu Phong 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2019.

- Áp dụng Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 15 bịch pháo lớn hình dạng giống quả bóng đá, đường kính 2,7cm (mỗi bịch 100 viên); 15 bịch pháo nhỏ hình dạng giống quả bóng đá, đường kính 02cm (mỗi bịch 100 viên).

- 01 vỏ thùng nước trà ô long Tesla.

- 01 vỏ thùng nước suối Lavie.

- 01 túi nilong màu đen.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước gồm:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobel S30, số Imei 510101600060577 và 01 điện thoại di động model LV118, số Imei: 842017118059100.

Các vật chứng nêu trên được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 29 ngày 15/01/2019 (BL48) và Phiếu nhập kho vật chứng số 16/PNK ngày 27/12/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi.

- Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: bị cáo Nguyễn Quang Vinh và bị cáo Đào Châu Phong mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Vinh và bị cáo Phong có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào lúc giờ ngày 02/8/2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA